

Bản án số: **26/2024/HS-ST**  
Ngày 07 - 5 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Phiếm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Tùng Linh và bà Phan Thị Kim Loan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Ứng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS, ngày 24/4/2024 đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Công D**(*tên gọi khác: Go*), sinh năm 2004, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 3, xã K, huyện ĐL, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Công D1, sinh năm 1977 và bà Lê Thị L, sinh năm 1985; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2024 đến ngày 05/02/2024 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

**2. Vũ Trung Đ1**, sinh năm 2005, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 2, xã K, huyện ĐL, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1979 và bà Vũ Thị T3, sinh năm 1979 (*đã chết*); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2024 đến ngày 05/02/2024 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Chị Vũ Thị Quỳnh T1, sinh năm 2003 - có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã K, huyện ĐL, tỉnh Đắk Nông.

Cháu Hoàng Ngọc Kim N, sinh ngày: 26/01/2012 - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã K, huyện ĐL, tỉnh Đắk Nông.

*Người đại diện theo pháp luật của cháu N:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1985.

*(Là mẹ đẻ của cháu N)* - có mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã K, huyện ĐL, tỉnh Đắk Nông.

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1975; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Thông qua mạng xã hội Facebook, vào ngày 23/01/2024, Hoàng Công D quen biết đối tượng tên Tuấn (chưa xác định nhân thân, lai lịch), T sử dụng tài khoản Facebook "Ngọc Tuấn" nhắn tin qua ứng dụng Messenger vào tài khoản "Hoàng Công D", nhờ D tìm mua pháo hoa nổ loại 49 ống/01 hộp thì D đồng ý. Sau đó, D tìm kiếm trang bán pháo trên mạng xã hội Facebook và biết được pháo hoa nổ loại 49 ống/01 hộp có giá là 1.700.000 đồng/01 hộp và thông báo lại cho T biết. Sau đó, T nhờ D mua giúp cho 05 hộp pháo, D sẽ được trả tiền công là 600.000 đồng, khi nào có pháo thì giao cho T tại xã Q, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Sáng ngày 29/01/2024, D đến gặp người đàn ông (chưa xác định nhân thân, lai lịch) tại huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh mua 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống/01 hộp với số tiền 8.500.000 đồng rồi mang về cất giấu ở phòng trọ của mình tại Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 20 giờ cùng ngày, D cất 05 hộp pháo hoa nổ vào ba lô quần áo rồi đón xe ô tô khách (không nhớ biển số, nhà xe) về nhà. Trên đường về, D sử dụng tài khoản Facebook "Hoàng Công D" nhắn tin vào tài khoản "Trung Đ1" của Vũ Trung Đ1 để rủ Đ1 sáng ngày 30/01/2024 đi giao pháo với D sẽ được trả công 100.000 đồng thì Đ1 đồng ý.

Khoảng 06 giờ ngày 30/01/2024, Đ1 điều khiển xe mô tô biển số 48AH-008.96 chở D và 01 ba lô bên trong chứa 05 hộp pháo hoa nổ cùng quần áo đến nhà ông Hoàng Công S (ông nội của D) thuộc thôn 10, xã Q huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông. Khi đến nơi, D gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho T thì T yêu cầu D mang pháo đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn 3, xã Q, huyện TĐ để giao. Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 30/01/2024, khi cả hai đến nghĩa trang thuộc thôn 3, xã Q, huyện TĐ, chuẩn bị giao pháo hoa nổ cho T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang cùng tang vật, còn T đã bỏ trốn khỏi hiện trường. Thu giữ 05 hộp giấy hình chữ nhật, bên ngoài mỗi hộp có ghi chữ "49 Shots Cake"; 01 xe mô tô biển số 48AH-008.96; 01 điện thoại di động I phone màu trắng của Hoàng Công Danh; 01 điện thoại di động I phone màu hồng của Vũ Trung Đ1; 01 ba lô nhãn hiệu Yonex.

Tại kết luận giám định số 101/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: 05 (năm) hộp giấy dạng hình hộp

chữ nhật có cùng kích thước (17x17x10)m, bên ngoài đều có gián giấy nhiều màu sắc, in dòng chữ “49 SHOT CAKE” , bên trong mỗi hộp chứa 49 ống hình trụ tròn được niêm phong trong thùng giấy catton gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 7,3635 kilôgam.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-TĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố các bị cáo Hoàng Công Danh, Vũ Trung Đ1 về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đ1 diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đ1 diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Công D từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Trung Đ1 từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 xe mô tô biển số 48AH - 008.96 cho chị Vũ Thị Quỳnh T1; Trả lại 01 ba lô nhãn hiệu Yonex cho cháu Hoàng Ngọc Kim N là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 05 hộp pháo (hoàn lại sau giám định).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động I phone màu trắng của Hoàng Công D; 01 điện thoại di động I phone màu hồng của Vũ Trung Đ1 do sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên toà các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 30/01/2024, tại nghĩa trang thuộc thôn 3, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang Hoàng Công D và Vũ Trung Đ1 đang có hành vi tàng trữ 05 hộp pháo hoa nổ, loại 49 ống/01 hộp, có khối lượng là 7,3635kg.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự

**Điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:**

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...”

Việc viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Hoàng Công D, Vũ Trung Đ1 về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý hành chính nhà nước được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự chung tại địa phương. Vì vậy, các bị cáo Hoàng Công D, Vũ Trung Đ1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Trong vụ án này hai bị cáo là người thực hiện hành vi tàng trữ trái phép hàng cấm, tuy nhiên bị cáo Đ1 là người tham gia tàng trữ sau này với bị cáo D. Vì vậy mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Đ1 sẽ thấp hơn bị cáo D.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, HĐXX áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. HĐXX

xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đề nghị mức án đối với các bị cáo Hoàng Công D, Vũ Trung Đ1 là phù hợp, cần chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có tài sản riêng gì vì sống phụ thuộc vào bố mẹ nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Công D và Vũ Trung Đ1.

[9] *Về vật chứng vụ án:*

[9.1] Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 48AH - 008.96; 01 ba lô nhãn hiệu Yonex, qua điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Vũ Thị Quỳnh T1 và ba lô là của cháu Hoàng Ngọc Kim N. Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại chiếc xe và ba lô trên cho chị T, cháu N là phù hợp cần chấp nhận.

[9.2] Đối với 05 hộp pháo (hoàn lại sau giám định) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9.3] Đối với 01 điện thoại di động I phone màu trắng của Hoàng Công Danh; 01 điện thoại di động I phone màu hồng của Vũ Trung Đ1 do sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Đối với người đàn ông bán pháo và người tên T có hành vi liên hệ nhờ D mua pháo nổ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với việc Hoàng Công D cất giấu pháo tại nhà mình. Tuy nhiên, chị Lê Thị L (mẹ của D) và anh Hoàng Công Đ1 (bố của D) không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với việc Hoàng Công D sử dụng một ba lô nhãn hiệu Yonex của cháu Hoàng Thị Kim N và Vũ Trung Đ1 sử dụng xe mô tô biển số 48AH – 008.96 của chị Võ Thị Quỳnh T1 để làm công cụ, phương tiện phạm tội. Tuy nhiên cháu N và chị T không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[11] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Công D (*tên gọi khác: Gơ*), Vũ Trung Đ1 phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Công D (*tên gọi khác: Gơ*) 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/5/2024.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Trung Đ1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/5/2024.

Giao các bị cáo Hoàng Công D, Vũ Trung Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện DL, tỉnh Đắk Nông và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Hoàng Công D, Vũ Trung Đ1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

2.1 Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 xe mô tô biển số 48AH - 008.96 cho chị Vũ Thị Quỳnh T1. Trả lại 01 ba lô nhãn hiệu Yonex cho cháu Hoàng Ngọc Kim N.

2.2 Tịch thu tiêu hủy 05 hộp pháo (hoàn lại sau giám định).

2.3 Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động I phone màu trắng của Hoàng Công Danh; 01 điện thoại di động I phone màu hồng của Vũ Trung Đ1.

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức*).

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Công D, Vũ Trung Đ1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Chi cục THA DS huyện Tuy Đức;
- UBND xã K, huyện ĐL, tỉnh Đắk Nông.
- Các bị cáo; Người có qlnvlg;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký và đóng dấu*

**Phạm Văn Phiếm**

